ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

15/09/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường hồi phục mạnh mẽ nhưng thanh khoản sụt giảm cho thấy dòng tiền lớn vẫn còn thận trọng, chưa tham gia quyết liệt.

2. Dòng tiền phiên hôm nay tập trung vào Dầu khí [5 mã], Phân bón [4 mã], Ngân hàng [2 mã], phản ánh sự phân hóa rõ.

3. Xu hướng ngắn và trung hạn vẫn yếu, phiên hồi phục mạnh hôm nay tạo tín hiệu phân kỳ, chưa xác nhận đảo chiều.

4. Sức mạnh giá tập trung vào nhóm Dầu khí [4 mã], trong khi Chứng khoán [3 mã] và Bất động sản [2 mã] yếu nhất.

5. Nhóm Dầu khí [3 mã] đang quá mua trong khi Bất động sản [6 mã] và Xây dựng [4 mã] rơi vào vùng quá bán.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1811.15

+22.92 (+1.3%)

KLGD: 523,818,304 • giảm 21.1% DoD

VN30-Index

1951.14

+22.57 (+1.2%)

KLGD: 244,005,408 • giảm 8.1% DoD

HNX-Index

274.13

+2.19 (+0.8%)

KLGD: 37,661,624 • giảm 6.8% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	GEE	+6.9%
2	SSB	+6.9%
3	BSR	+6.8%
4	BMP	+6.8%
5	GAS	+6.7%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	DGC	-3.6%
2	FRT	-3.0%
3	DXS	-2.1%
4	KBC	-1.5%
5	EVF	-1.3%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	MZG	+631%	+0.8%
2	PTB	+432%	-1.0%
3	PVC	+355%	+8.2%
4	OIL	+346%	+6.5%
5	DCL	+334%	+2.5%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Dầu khí** (BSR, GAS, OIL, PVD, PVS)
- **Hàng điện & điện tử** (PAC)
- **Kho bãi, hậu cần** (GMD)
- **Ngân hàng** (BID, VCB)
- **Nông nghiệp** (ANV)
- **Phân bón** (BFC, DCM, DPM, LAS)
- **Vận tải Thủy** (VOS)
- **Vật liệu xây dựng** (BMP)
- **Xăng dầu** (PLX)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Hóa chất** (DGC)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
27%	**32%**	**36%**
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

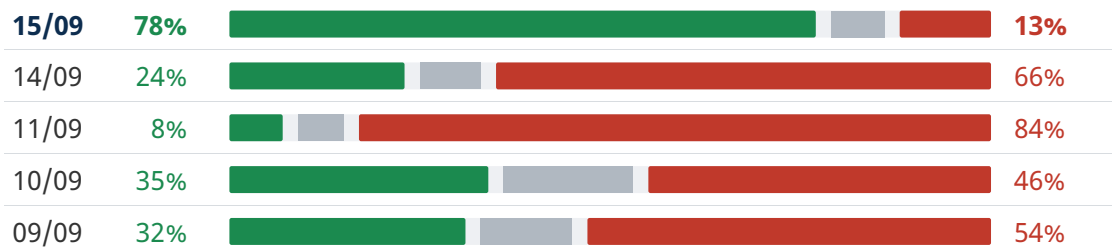
XU HƯỚNG CHUNG — **Cả trung hạn và ngắn hạn đều suy yếu.**

MARKET BREADTH

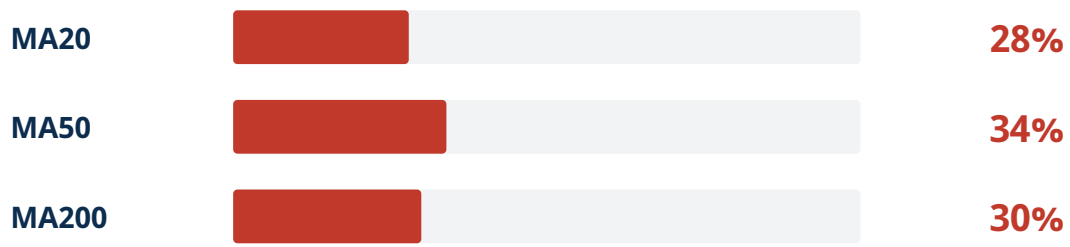
Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)

Tăng | Trung tính | Giảm



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

15/09/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Xăng dầu	+9.5%	+8.6%	LEADING — Dẫn dắt	BSR, OIL, PLX
2	Dầu khí	+7.4%	+4.1%	LEADING — Dẫn dắt	GAS, PVD, PVS
3	Thực phẩm	-0.1%	-0.1%	LAGGING — Tụt hậu	MML, VNM, MSN
4	Ngân hàng	+1.2%	-1.3%	IMPROVING — Hồi phục	SSB, VCB, BID
5	Bán lẻ	+0.8%	-1.7%	IMPROVING — Hồi phục	DGW, PET, MWG
6	Cảng biển	-1.0%	-3.5%	LAGGING — Tụt hậu	VSC, GMD, HAH
7	Nông nghiệp	+0.2%	-3.8%	IMPROVING — Hồi phục	SBT, HAG, PAN
8	Dệt may	-2.1%	-4.5%	LAGGING — Tụt hậu	TNG, MSH, VGT
9	Vật liệu xây dựng	+1.1%	-5.0%	IMPROVING — Hồi phục	BMP, NTP, VGC
10	Bất động sản	-2.8%	-5.3%	LAGGING — Tụt hậu	KDH, IJC, SZC
11	Điện	-0.5%	-5.5%	LAGGING — Tụt hậu	POW, NT2, REE
12	Dịch vụ hàng không	-2.2%	-7.2%	LAGGING — Tụt hậu	HVN, ACV, SCS
13	Viễn thông	-0.8%	-7.2%	LAGGING — Tụt hậu	ELC, FOX, CTR
14	Chứng khoán	-4.0%	-7.3%	LAGGING — Tụt hậu	VND, VDS, SHS
15	Thép	-3.4%	-7.9%	LAGGING — Tụt hậu	NKG, HSG, HPG
16	Thủy sản	-1.4%	-9.4%	LAGGING — Tụt hậu	ASM, ANV, IDI
17	Xây dựng hạ tầng	-4.1%	-10.7%	LAGGING — Tụt hậu	DPG, VCG, HHV
18	Hóa chất	-3.0%	-11.9%	LAGGING — Tụt hậu	DGC, DDV, CSV
19	Cao su	-1.8%	-16.6%	LAGGING — Tụt hậu	PHR, GVR, DPR

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 2
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 0
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 4
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 13
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 148 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

15/09/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	SSB	Ngân hàng	98	97	97	98
2	BSR	Dầu khí	97	94	90	96
3	DGW	Bán lẻ	96	93	88	95
4	GAS	Dầu khí	94	94	88	94
5	PVT	Vận tải Thủy	93	93	92	94
6	OIL	Dầu khí	93	92	86	93
7	BVH	Bảo hiểm	96	85	85	92
8	VPI	Bất động sản	89	93	86	91
9	PVD	Dầu khí	91	85	86	89
10	NTP	Vật liệu xây dựng	85	88	81	87

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PHR	Nhựa, cao su & sợi	9	0	1	5
2	KDH	Bất động sản	5	9	4	6
3	VDS	Chứng khoán	5	12	8	8
4	SZC	Bất động sản	8	11	9	9
5	VND	Chứng khoán	6	11	15	9
6	DGC	Hóa chất	14	6	9	10
7	HVN	Dịch vụ hàng không	6	10	21	10
8	CII	Xây dựng	4	18	7	10
9	VCI	Chứng khoán	6	15	14	10
10	VGS	Thép	9	12	8	10

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

15/09/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**VJC**	Dịch vụ hàng không	124.4	45% trong band
2	**ABB**	Ngân hàng	17.4	89% trong band
3	**REE**	Điện	45.3	30% trong band
4	**KBC**	Bất động sản	26.1	0% trong band
5	**KSF**	Khác	78.4	35% trong band
6	**PC1**	Xây dựng	20.1	14% trong band
7	**HDB**	Ngân hàng	27.1	45% trong band
8	**MSH**	Hàng May mặc	30.1	29% trong band
9	**KLB**	Khác	12.1	27% trong band
10	**VAB**	Ngân hàng	9.1	31% trong band
11	**NAF**	Đồ uống & giải khát	48.0	20% trong band
12	**GEE**	Thiết bị điện	61.7	28% trong band
13	**VGC**	Vật liệu xây dựng	39.8	29% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	Ngân hàng (SSB)
3 THÁNG	Dầu khí (BSR, GAS, OIL) • Bán lẻ (DGW) • Bảo hiểm (BVH) • Thực phẩm (MCH) • Vận tải Thủy (PVT)
1 THÁNG	Bất động sản (VC3) • Dầu khí (PVD) • Ngân hàng (ABB) • Nhựa, cao su & sợi (AAA) • Phân bón (DCM) • Vận tải Thủy (VOS) • Vật liệu xây dựng (BMP)
1 TUẦN	Ngân hàng (BID, OCB, VCB, VPB) • Phân bón (BFC, DPM, LAS) • Chứng khoán (AAS) • Dầu khí (PVS) • Kho bãi, hậu cần (GMD) • Nông nghiệp (HAG) • Xăng dầu (PLX)

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	Bất động sản (KBC, KDH, KHG, SCR, TDC) • Xây dựng (C4G, CTI) • Ngân hàng (BVB) • Thép (NKG)
3 THÁNG	Dịch vụ hàng không (HVN) • Tài chính đặc biệt (EVF)
1 THÁNG	Xây dựng (CII, FCN, PC1) • Bất động sản (DXG, SZC) • Bán lẻ (FRT) • Chứng khoán (AGR) • Thực phẩm (KDC) • Vật liệu xây dựng (HT1) • Ô tô & phụ tùng (HAX) • Điện (GEG) • Đồ uống & giải khát (NAF)
1 TUẦN	Bất động sản (AGG, DIG, VHM, VIC) • Ngân hàng (MSB, STB) • Bảo hiểm (BIC) • Hàng May mặc (TCM) • Hóa chất (DGC) • Máy công nghiệp (VEA)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Dầu khí** (BSR, GAS, OIL)
- **Ngân hàng** (SSB)
- **Vận tải Thủy** (PVT)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

- **Bất động sản** (KBC, KDH, KHG, NVL, SCR, TDC) • **Xây dựng** (CTI, HHV, LCG, VCG) • **Ngân hàng** (BVB, EIB)
- **Thép** (NKG, VGS) • **Thực phẩm** (PAN, VNM) • **Chứng khoán** (VND)
- **Dịch vụ hàng không** (HVN) • **Hàng điện & điện tử** (PAC) • **Khai khoáng** (KSB)
- **Lốp xe** (CSM) • **Nhựa, cao su & sợi** (PHR) • **Nông nghiệp** (ASM)
- **Tài chính đặc biệt** (EVF) • **Vật liệu xây dựng** (HT1)
- **Ô tô & phụ tùng** (HAX) • **Điện** (POW)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được saochép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.